

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **272/2024/HS - ST**

Ngày: 13/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bà Hoàng Thị T

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Sơn H

Bà Bùi Thị Bích V

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Bà Hoàng Thị Bích H

Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Nguyệt Á - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại:

- Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến- Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Phường Phúc Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội,

Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 276/2024/HSST ngày 24/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2024/QĐXXST-HS ngày 24/10/2024, đối với bị cáo có lý lịch như sau:

Họ và tên: **NGUYỄN NHƯ T**, sinh năm 1967

Nơi thường trú: 8a, Ngõ Lò L, Bạch M, phường T, quận Hai Bà T, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 16, ngách 293/63 Tam T, phường Mai Đ, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 06/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Như S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M (đã chết); Vợ: Nguyễn Bích L (đã ly hôn); Con: 03 con (con lớn sinh năm 1990, con nhỏ 1994);

Tiền án: Bản án số 447 ngày 10/4/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa); Bản án số 294 ngày 19/7/2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa); Bản án số 120 ngày 30/01/2016, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bản án

phúc thẩm số 310 ngày 21/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên y án hình sự sơ thẩm (chưa xóa); Bản án số 303 ngày 23/11/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử 05 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa).

Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bản án số 348 ngày 12/11/1991, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa); Bản án số 474 ngày 20/11/1992, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của bản án số 348 ngày 12/11/1991, buộc chấp hành hình phạt chung là 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa); Bản án số 260 ngày 23/03/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa);

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 16/7/2024, tổ công tác Công an phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước số nhà 16, ngách 293/63 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Như T có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra thu giữ trong túi quần trước bên phải của Tấn có 02 gói nhỏ bọc giấy màu trắng, kích thước (1x2) cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tấn khai là ma túy loại Heroin vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quả tang, niêm phong số ma túy thu giữ rồi đưa về trụ sở Công an phường để xác minh, làm rõ.

Vật chứng thu giữ : 02 gói nhỏ bọc giấy màu trắng (kích thước 1x2cm), bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh có Imei: 352705111805444, 352705111805451, 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, BKS 30F4-5352, SK: 715649, SM: 5321564.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Như T khai nhận: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/7/2024, Tấn điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 30F4- 5352 đến khu vực ngã tư chợ Mơ, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Tấn gặp và mua của 01 nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) 02 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng, sau khi mua được ma túy, Tấn cất vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi Tấn đi đến trước số 16 ngách 293/63 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Tân Mai bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nội dung trên.

Kết luận giám định số 5368/KL-KTHS ngày 25/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,350 gam.*

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Tấn khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư chợ Mơ, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Tấn đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Tấn, ngoài lời khai của Tấn hiện không có tài liệu nào khác, do đó không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 30F4-5352, qua xác minh chiếc xe máy có số khung 715649, số máy 5321564 là nguyên thủy mang BKS 30H3 - 7967, chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Bình Thục (sinh năm: 1975, địa chỉ: P3 N1 TT Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội) đã bán xe cho một người không quen biết (không nhớ thời gian). Xác minh về BKS: 30F4-5352 của xe máy Honda Wave, chủ sở hữu là chị Ngô Thị Diệp (sinh năm: 1962; địa chỉ: số 155 Phùng Hưng, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội), đã bán chiếc xe cho một người buôn xe cũ. Kết quả tra cứu xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 30H3– 7967 và xe máy BKS: 30F4-5352 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Nguyễn Như T khai chiếc xe máy nêu trên Tấn mua xe cũ của một người không quen biết với giá 8.000.000 đồng vào khoảng tháng 10/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã đăng báo An ninh thủ đô tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy nêu trên theo quy định của pháp luật, hiện chưa có thông tin người nhận hoặc liên hệ với Cơ quan điều tra để giải quyết chiếc xe máy trên.

Về chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh là tài sản cá nhân của Tấn, không dùng để liên lạc mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe máy, điện thoại và ma túy theo hồ sơ vụ án đến Chi cục thi hành án quận Hoàng Mai để chờ xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Như T đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 273/CT-VKSHM ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Nguyễn Như T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận việc bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, khi được nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Như T từ 5 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,350gam ma túy loại Heroin.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại Vsmart màu xanh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, SK: 715649, SM: 5321564 thu giữ của bị cáo Tấn, cần trả lại cho bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ BKS 30F4-5352.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 16/7/2024 tại trước nhà số 16 ngách 293/63 Tam Trinh, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội, Nguyễn Như T có hành vi tàng trữ trái phép 0,350 gam heroin mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Tân Mai phát hiện bắt giữ quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 07 tiền án, trong đó tiền án năm 2000 chưa được xoá nhưng đã là tình tiết định tội của bản án năm 2016; các tiền án năm 2005, 2016, 2018 chưa được xoá nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo để xét xử theo tội danh đã viện dẫn là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Về nhân thân: Bị cáo có 07 tiền án, trong đó có 03 tiền án đã được xoá án tích, còn lại 04 tiền án các năm 2000, 2005, 2016, 2018 chưa được xoá án tích, điều này

thể hiện bị cáo đã được các Cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không đó làm bài học mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) bao niêm phong bên trong có chứa 0,350 gam ma túy loại Heroin.

- Đối với chiếc 01 điện thoại Vsmart màu xanh đã qua sử dụng, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, SK: 715649, SM: 5321564 bị cáo Tân khai mua xe cũ của một người không quen biết với giá 8.000.000đồng vào khoảng tháng 10/2023 nhưng bị mất giấy tờ. Kết quả tra cứu xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 30H3– 7967 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã đăng báo An ninh thủ đô tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy nêu trên theo quy định của pháp luật từ ngày 28/7/2024, hiện chưa có thông tin người nhận hoặc liên hệ với Cơ quan điều tra để giải quyết chiếc xe máy trên. Do vậy cần tiếp tục đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng tin đầu tiên 28/7/2024, nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 BKS: 30F4-5352.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Như T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Như T 05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, số khung 715649, số máy 5321564, xe đã cũ, đã qua sử dụng. Sau 01 năm kể từ ngày đăng tin đầu tiên 28/7/2024, nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho bị cáo Nguyễn Như T.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) BKS: 30F4 – 5352.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bao niêm phong bên trong có chứa 0,350gam ma tuý loại Heroin.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Như T 01 (một) điện thoại Vsmart màu xanh, số Imei: 352705111805444, 352705111805451, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2024.

4/ Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng: Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, danh mục án phí kèm theo.

Bị cáo Nguyễn Như T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị T